

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 77/2020/HS-ST

Ngày 26 - 5 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phùng Mạnh Cường;

Ông Hoàng Thế Hiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/HSST-QĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Thị T; tên gọi khác: Không, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1990 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số X/Y, P, khối X1, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Số X2, đường T, khối V, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Phạm Viết T, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1959; có chồng là Nguyễn Văn H, sinh năm 1971 và có 01 người con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06/9/2017 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời gian 01 năm 06 tháng; nhân thân: Không có án tích và chưa xử lý kỷ luật; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Chu Phong V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 16/01/2020, tổ công tác phối hợp giữa Công an phường C và Công an phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra hành chính tại số nhà X2, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả tang đối tượng Phạm Thị T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại giường ngủ gồm: 02 gói giấy kích thước 0,5 cm x 1,5 cm chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 4,5 cm x 6,5 cm chứa chất bột màu trắng, 01 gói nilon màu xanh kích thước 2,5 cm x 3,5 cm chứa chất cục màu trắng; 01 chai nhựa nắp màu hồng gắn vòi hút nhựa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh dương.

Tại bản Kết luận giám định số 64/KL-PC09 ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn khẳng định: Chất bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy đều là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,104 gam (*đã trừ bì*); chất bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy Heroine có khối lượng 0,128 gam (*đã trừ bì*); chất cục bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu xanh là chất ma túy Heroine có khối lượng 3,278 gam (*đã trừ bì*), tổng cộng là 3,51 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Phạm Thị T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 13/01/2020, Phạm Thị T một mình đi bộ đến khu vực ngõ M, đường B, phường H, thành phố L, mục đích tìm mua chất ma túy về sử dụng. Tại đây, Phạm Thị T mua 01 gói ma túy Heroine dạng cục bột với một người đàn ông (không biết rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng rồi mang về chỗ ở tại số nhà X2, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn chia ra thành các túi và gói nhỏ để sử dụng dần. Phạm Thị T đã sử dụng một ít, còn lại hai gói giấy, một túi nilon và một gói nilon màu xanh. Phạm Thị T cất giấu trên giường trong phòng ngủ của mình. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Phạm Thị T đang ngồi trên giường ngủ thì có lực lượng công an đến kiểm tra và phát hiện thu giữ số ma túy.

Tại cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với bị cáo Phạm Thị T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Tại phần tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội bị cáo Phạm Thị T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị T từ 24 đến 30 tháng tù. Về hình

phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng. Về vật chứng, áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng nắp màu hồng gắn vòi hút nhựa; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng mà mức cao nhất của khung hình phạt từ trên 03 năm đến 07 năm tù. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giải quyết, xét xử. Quá trình xét xử bị cáo bị bệnh và hiện đang phải điều trị tại Bệnh viện Việt Đức nên không thể tham gia phiên tòa và bị cáo đã có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về nội dung vụ án: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 16/01/2020, tại số nhà X2, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; tổ công tác phối hợp giữa Công an phường C và Công an phường T, thành phố L bắt quả tang Phạm Thị T đang tàng trữ 3,51 gam chất ma túy Heroine để sử dụng, tại Cơ quan điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vì đây là chất mà Nhà nước cấm mua, bán, tàng trữ, sử dụng và với khối lượng chất ma túy Heroine trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam thì người lưu giữ chất ma túy phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Nhận thấy cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội và quyền quản lý tân dược của Nhà nước, gieo rắc những tệ nạn xấu trong xã hội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn và bị cáo hiện đang có thai theo kết quả siêu âm ngày 17 tháng 01 năm 2020. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự cho thấy bị cáo là người không chấp hành tốt pháp luật. Do đó, đây cũng là tình tiết xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng nắp màu hồng gắn vòi hút nhựa là chất ma túy và vật dụng sử dụng chất ma túy nên cần tịch thu để tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh dương không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát luận tội bị cáo và đề nghị giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là đúng pháp luật, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tổng đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phạm Thị T, do Phạm Thị T không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của đối tượng này nên Cơ quan điều tra chưa xác minh, làm rõ được để xử lý.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 290; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ các ngày bị tạm giữ, tạm giam là từ ngày 16/01/2020 đến ngày 18/01/2020.

2. Về tang vật xử lý như sau:

- Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng nắp màu hồng gắn vòi hút nhựa.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh dương cũ đã qua sử dụng, số Imel: 353317 09 707669 0.

(Chi tiết các vật chứng trên được miêu tả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2020 giữa Công an thành phố Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thị T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Đình Phương